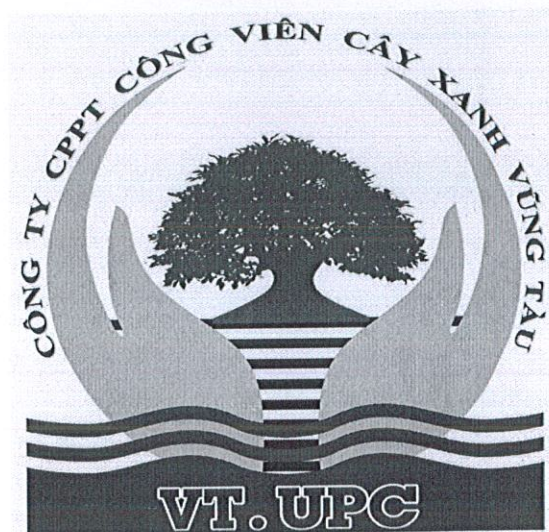




BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**

NỘI DUNG

I. THÔNG TIN CHUNG	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành và phát triển	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
5. Định hướng phát triển	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	6
2. Tổ chức và nhân sự	7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	7
4. Tình hình tài chính	8
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	8
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	9
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	9
2. Tình hình tài chính	9
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	10
4. Định hướng và kế hoạch phát triển năm 2013	10
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	11
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty	11
2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của BDH	11
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT	11
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	11
1. Hội Đồng Quản Trị	11
2. Ban Kiểm Soát	13
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH và BKS	13
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	14
1. Ý kiến của Kiểm Toán	14
2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán	15

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ

I THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**
- Tên tiếng Anh : **VUNG TAU URBAN AND PARKS DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **VT.UPC**

- Logo :



- Vốn điều lệ : 34.000.000.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ đồng)
- Trụ sở chính : 221 Võ Thị Sáu, Phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu
- Điện thoại : (064) 3852 704 Fax: (064) 3523 162
- Email : info@cayxanhvungtau.com
- Website : www.cayxanhvungtau.com
- Giấy CNĐKKD : Số 3500144358 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 10/07/2009 và thay đổi lần thứ 02 ngày 28/06/2013.
- Tài khoản : 76010000004297 Tại Ngân Hàng Đầu Tư Phát Triển Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Tóm lược về Quá trình hình thành và phát triển :

Năm 1993 Công Ty Lâm Viên Cây Xanh được thành lập theo quyết định số 463/QĐ.UB ngày 10/07/1993 của UBND Tỉnh BR-VT. Trong thời gian hoạt động này, công ty là đơn vị sự nghiệp có thu và hạch toán độc lập.

Năm 1999, chuyển đổi thành doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 289/QĐ.UB ngày 7/6/1999 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập công ty Lâm Viên Cây Xanh Thành Phố Vũng Tàu – Tỉnh BR-VT, thành lập doanh nghiệp công ích (hoạt động theo luật doanh nghiệp nhà nước).

Năm 2009 Công ty chuyển thành công ty cổ phần Phát Triển Công Viên Cây xanh & Đô Thị Vũng Tàu theo quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 8/5/2009 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 10/7/2009 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất

ngày 4/12/2009 và thay đổi lần lần thứ 02 ngày 28/06/2013 . Công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp 2005.

Tổ chức và hoạt động của công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu luôn tuân thủ theo những quy định của pháp luật cũng như theo điều lệ của công ty đã được Đại Hội Cổ Đông thông qua.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:

- Quản lý chăm sóc, bảo vệ, duy tu, sửa chữa, tôn tạo và trồng mới các công viên cây xanh;

- Nghiên cứu khoa học, nhân tạo giống trồng, hoa cây xanh, vườn ươm;

- Tư vấn ươm, trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh;

- Thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật;

- Thi công công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường giao thông, cầu cống, điện, cấp thoát nước đô thị và nông thôn, thủy lợi;

3.2 Địa bàn kinh doanh của Công Ty:

- Chủ yếu tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức KD và bộ máy quản lý :

4.1 Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty bao gồm :

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.

- Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông đề cử.

- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên.

- Ban điều hành Công ty : 01 Tổng giám đốc, 04 Phó Tổng giám đốc và Kế Toán trưởng Công ty.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

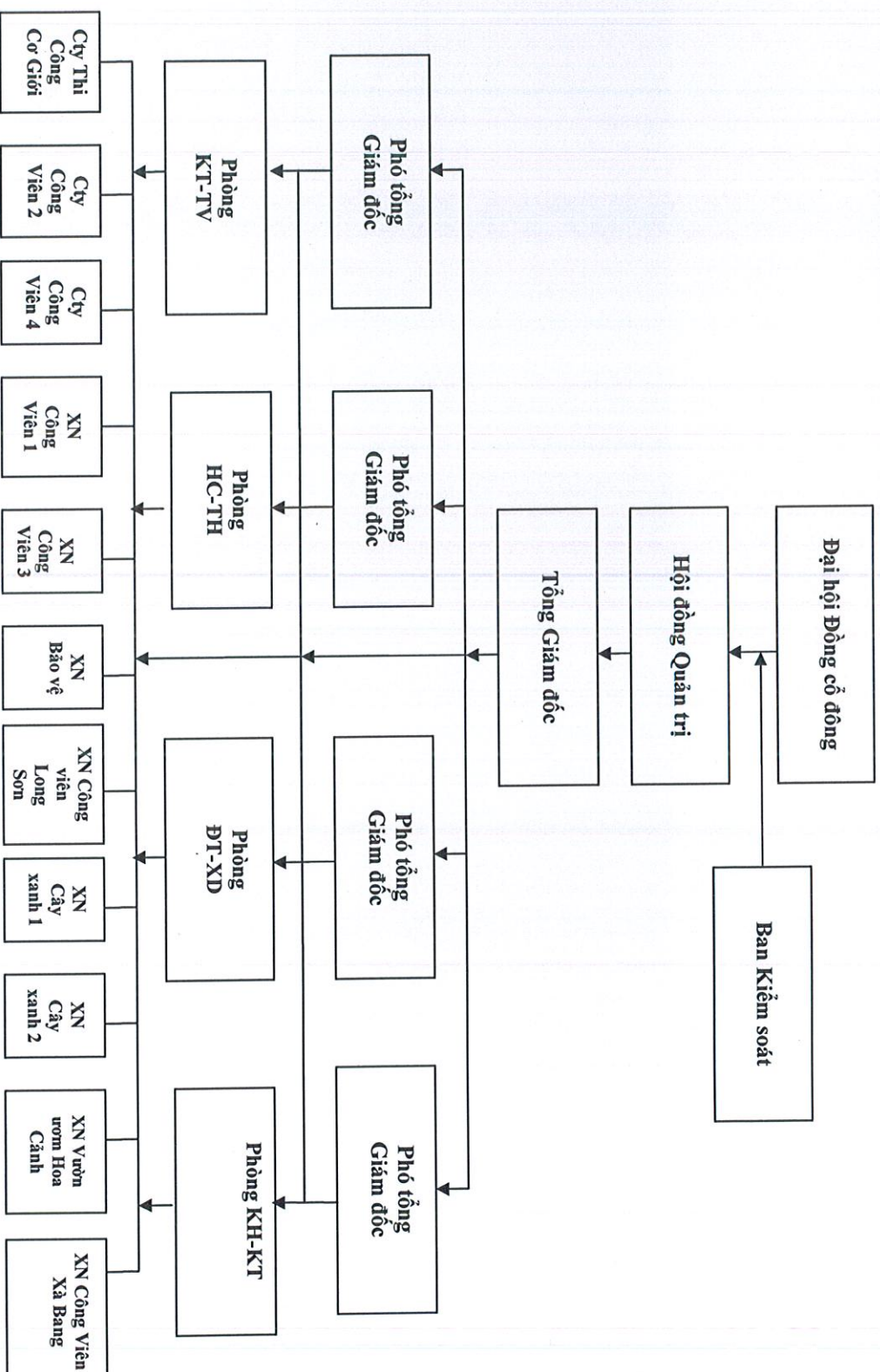
Cơ cấu tổ chức, điều hành của Công ty trong năm 2013 không có sự thay đổi nào về nhân sự của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành.

4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

- Có 03 công ty con : Công ty Công viên 2, công ty Công viên 4, công ty Thi Công Cơ Giới, hoạt động theo hình thức giao việc cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng công ty.

- Công ty liên kết : không có

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU



5. Định hướng phát triển :

5.1 Mục tiêu :

Trở thành một công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ liên quan đến chăm sóc, xây dựng các công trình cây xanh.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Xây dựng các phương án chỉnh trang, cải tạo mới hệ thống công viên cây xanh bằng các mô hình đẹp, lạ, ấn tượng và đặc trưng cho Thành phố.

- Tăng cường công tác cải tiến quy trình kỹ thuật và nghiên cứu áp dụng công nghệ GIS đã được UBND Thành phố thiết lập để quản lý tốt hệ thống công viên cây xanh trong địa bàn.

- Nghiên cứu trồng thử nghiệm thêm các loại giống cây xanh chịu gió bão, ít ngã đổ, giống hoa có khả năng chịu mặn, chịu gió biển, sinh trưởng tốt, màu sắc hài hòa làm phong phú thêm chủng loại hoa, cây cảnh tại thành phố biển.

- Lập đề án thành lập các công ty con trực thuộc có tư cách pháp nhân riêng để tham gia công tác đấu thầu các công trình công viên cây xanh.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng :

Công ty luôn đặt mục tiêu kinh doanh kết hợp với trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng; luôn chia sẻ những khó khăn với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, tích cực tham gia các cuộc vận động hỗ trợ các tổ chức từ thiện ở địa phương.

6. Các rủi ro :

- Tình hình kinh tế bất lợi chung trên toàn quốc và thế giới ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư của ngân sách Thành phố vào Công ty.

II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Năm 2013 kinh tế Việt Nam vẫn trong giai đoạn khó khăn, nhiều thách thức. Nguồn vốn đầu tư của ngân sách Thành phố vào Doanh nghiệp bị thu hẹp, các chính sách của nhà nước thay đổi thường xuyên.... đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty. Xuất phát từ những khó khăn chung của nền kinh tế trong nước, để thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra Ban Điều hành Công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện cụ thể trong năm như sau :

- Ngừng mở rộng một số hoạt động đầu tư xây dựng, chủ yếu tập trung củng cố và duy trì hoạt động chính của Công ty là cung cấp dịch vụ quản lý, chăm sóc, tôn tạo, xây dựng mới các công viên trên địa bàn Thành phố Vũng Tàu.

- Chủ động sắp xếp lại bộ máy nhân sự gọn nhẹ, từng bước tiết kiệm chi phí; đồng thời gia tăng việc thiết lập mạng lưới khách hàng.

Nhờ vậy, Công ty đã hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2013 đạt được như sau :

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	% KẾ HOẠCH
01	Doanh thu	155.000	157.945	101,90%
02	Lợi nhuận	10.000	10.715	107,15%
03	Mức chi trả cổ tức	14%	14%	100,00%
04	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu	6,45%	6,78 %	105,12%

Nguồn kế hoạch và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013

2. Tổ chức nhân sự :**2.1 Danh sách Ban điều hành:**

STT	DANH SÁCH	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ	TỶ LỆ NĂM GIỮ
01	Nguyễn Đức Tài + Cá nhân + Ủy quyền	CT.HĐQT- TGD	2.244.608 204.608 2.040.000	66,02% 6,02% 60,00%
02	Nguyễn Thanh Bình	TV.HĐQT - P.TGD	32.500	0,95%
03	Hồ Sĩ Tiến	TV.HĐQT - P.TGD	31.000	0,91%
04	Phạm Thị Thu Hà	TV.HĐQT - P.TGD - KTT	170.481	5,01%
05	Lê Huy Hữu Hiệp	P.TGD	98.078	2,88%

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành :

Ban điều hành trong năm 2013 không có sự thay đổi.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên:

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2012	THỰC HIỆN NĂM 2013	TỶ LỆ (%)
- Tổng số lao động bình quân năm	753	650	86,32%
Trong đó :			
+ Lao động chính thức	401	415	103,49%
+ Lao động thuê ngoài	344	227	65,99%
- Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.743.000	7.500.000	111,23%

*** Chính sách đối với người lao động :**

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách cho người lao động theo hợp đồng lao động và các quy định của nhà nước.

- Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần, xây dựng và củng cố văn hóa Doanh nghiệp của Công ty, tạo động lực tốt cho người lao động làm việc tích cực, ổn định, gắn bó vì sự phát triển của Công ty.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn bảo hộ lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :**3.1 Các khoản đầu tư lớn :**

Trong năm Công ty không có các khoản đầu tư (đầu tư tài chính, đầu tư dự án) mới và lớn nào, mà chỉ tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính của Công ty là duy trì, chăm sóc công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết :

- Các công ty con : Tất cả các công ty con hiện nay vẫn đang hoạt động theo từng nhiệm vụ được Tổng công ty giao cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng Công ty vì vậy không phát sinh trực tiếp tham gia đầu tư vào các dự án nào.

- Công ty liên kết : Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính :

Đơn vị tính : triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tăng giảm (%)
1. Tổng giá trị tài sản	94.371	109.361	115,16%
2. Doanh thu thuần	146.324	156.746	107,12%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (Lợi nhuận thuần)	9.857	10.715	108,70%
4. Lợi nhuận khác	144	0	
5. Lợi nhuận trước thuế	10.000	10.715	107,15%
6. Lợi nhuận sau thuế	7.460	7.993	107,14%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	14%	14%	100,00%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ Tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tăng giảm (%)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,53	1,22	79,73%
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng TK/ Nợ NH)	0,95	0,52	54,74%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn :			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	52,50%	61,52%	117,18%
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	110,53%	159,88%	144,65%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (giá vốn hàng bán/hàng TK b/q)	4,08	4,14	101,47%
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,55	1,43	92,26%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi Nhuận sau thuế/DT thuần + DT tài chính	5,04%	5,06%	100,40%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	16,64%	19,00%	114,18%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	7,91%	7,31	92,41%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần + DTTC	6,76%	6,78%	100,29%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

5.1 Cổ phần :

- Số lượng : 3.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần :
 - + Cổ phần phổ thông : 3.190.000 cổ phiếu
 - + Cổ phần chuyên nhượng có điều kiện : 210.000 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông :

Đến ngày 31/12/2013 cơ cấu cổ đông như sau :

- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh BR-VT) : 2.040.000 CP (60%)
- Cổ đông khác : : 1.360.000 CP (40%)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

5.5 Các chứng khoán khác : Không có

III BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH :

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD :

- Hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD và mức chi trả cổ tức năm 2013 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Thu nhập bình quân của người lao động luôn được đảm bảo và tăng so với năm trước.

- Thực hiện bảo toàn và tích lũy vốn chủ sở hữu.

- Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán luôn được giữ vững.

2. Tình hình tài chính :

2.1 Tình hình tài sản :

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tăng giảm (%)
A	TÀI SẢN	94.371	109.361	115,88%
I	Tài sản ngắn hạn	75.820	82.257	108,49%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	21.256	25.533	120,12%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	8.000	8.000	100,00%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	16.302	60	0,37%
4	Hàng tồn kho	28.565	47.196	165,22%
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.696	1.468	86,56%
II	Tài sản dài hạn	18.551	27.104	146,11%
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	
2	Tài sản cố định	16.716	25.666	153,54%
3	Bất động sản đầu tư	0	0	
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
5	Tài sản dài hạn khác	1.835	1.438	78,37%
B	NGUỒN VỐN	94.371	109.361	115,88%
I	Nợ ngắn hạn	49.546	67.280	135,79%
II	Nợ dài hạn	0	0	
1	Vay và nợ dài hạn	0	0	
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0	
3	Doanh thu chưa thực hiện	0	0	
III	Vốn chủ sở hữu	44.825	42.081	93,88%

2.2 Nợ phải trả :

- Công ty không có phát sinh các khoản nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.



- Thông qua các chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán cho thấy tình hình và khả năng thanh toán công nợ của Công ty rất khả quan.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý :

- Cơ cấu tổ chức : Hoàn thiện cơ chế hợp tác chặt chẽ và toàn diện giữa cơ cấu tổ chức, quản lý và kiểm soát trong Công ty : Ban Kiểm soát - Hội đồng quản trị - Ban Điều hành, từng bước nâng cao chất lượng công tác quản trị Công ty theo các tiêu chuẩn quản trị hiện đại.

- Chính sách quản lý : Tuân thủ các quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm chỉnh: Điều lệ, quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty. Đưa ra nhiều biện pháp chế tài tạo điều kiện cho các bộ phận chuyên môn dễ giám sát đồng thời có sự kiểm soát chéo lẫn nhau giữa các bộ phận bảo đảm tính hiệu quả, minh bạch trong quá trình thực hiện và là biện pháp hữu hiệu để tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Định hướng và kế hoạch phát triển cho năm 2014 :

4.1 Định hướng :

Xác định năm 2014 tình hình kinh tế còn gặp rất nhiều khó khăn, nên Công ty đã có những định hướng phát triển cho năm 2014 như sau :

- Duy trì mọi hoạt động của Công ty đặc biệt là hoạt động duy trì, chăm sóc công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu phù hợp với hoàn cảnh khó khăn hiện tại.

- Cải cách bộ máy quản trị, điều hành; thay đổi chế độ tiền lương, tiền công phù hợp với tình hình khó khăn trước mắt và hướng đến sự phát triển trong tương lai.

- Triển khai triệt để chủ trương tiết kiệm chi phí góp phần hoàn thành nhiệm vụ về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trong quá trình đầu tư thực hiện các dự án.

4.2 Kế hoạch :

- Tập trung thực hiện tốt công tác duy trì quản lý, chăm sóc khối lượng công viên cây xanh đã thực hiện theo hợp đồng đặt hàng hàng năm với UBND Thành phố Vũng Tàu.

- Hoàn thiện công tác cải cách hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD đi vào thống nhất, chuyên nghiệp phù hợp với thời kỳ phát triển hội nhập mới.

- Tăng cường tham gia đấu thầu thêm một số công trình nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Tập trung tháo gỡ các khó khăn, tiếp tục xúc tiến thực hiện các dự án do Công ty làm chủ đầu tư.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo vệ và phát triển mảng xanh cho TP. Vũng Tàu.

- Thực hiện tốt các chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật nhà nước. Đảm bảo tốt công tác an ninh quốc phòng, công tác đoàn thể lại Công ty.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu năm 2014

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ kế hoạch 2014/Thực hiện 2013
1/ Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	156.746	157.000	100,16%
2/ Lợi nhuận	Triệu đồng	10.715	10.800	100,79%
3/ Nộp ngân sách	Triệu đồng	5.349	5.400	100,95%
4/ Lao động bình quân	Người	650	660	101,54%
5/ Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	7.500.000	7.500.000	100,00%
6/ Cổ tức (dự kiến)	%	14	14	100,00%

IV ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2013:**

Nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo nghị quyết và yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông. Công ty đã tiếp nhận và triển khai đầy đủ những chính sách, định hướng do HĐQT vạch ra. Bảo đảm được mục tiêu kinh doanh cũng như những lợi ích và quyền lợi của người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành năm 2013:

- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty nên việc triển khai các chỉ đạo thực hiện của HĐQT đối với các hoạt động của Công ty luôn thống nhất trọn vẹn.

- Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động sáng tạo trong quản lý điều hành, đã thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của Công ty. Điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2013:

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác SXKD năm 2014 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, đặc biệt là 2 chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

- Phối hợp cùng Ban kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.

V QUẢN TRỊ CÔNG TY :**1. Hội đồng quản trị :****1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT : Không thay đổi**

- HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2009-2014 vẫn như cũ không thay đổi nhân sự bao gồm 05 thành viên, trong đó 04 thành viên tham gia Ban điều hành Công ty, còn lại 01 thành viên là cổ đông độc lập không tham gia điều hành.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên HĐQT : được báo cáo tại phần mục 2 phần II danh sách Ban Điều hành.

1.2 Hoạt động của HĐQT :

- HĐQT đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Năm 2013 HĐQT đã duy trì tổ chức được các cuộc họp thường kỳ và bất thường để thông qua các nghị quyết chính cho Ban điều hành thực hiện như sau :

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung chính đã thông qua
01	01/NQ-HĐQT	30/01/2013	Thông qua việc xây dựng đơn giá giao khoán duy trì và vệ sinh công viên, khuôn viên, dải phân cách, vỉa hè áp dụng cho các đơn vị trực thuộc
02	02/NQ-HĐQT	25/03/2013	Về việc ngày đăng ký cuối cùng và ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
03	03/NQ-HĐQT	27/04/2013	V/v Thay đổi ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2013
04	04/NQ-HĐQT	31/05/2013	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2013
05	05/NQ-HĐQT	18/06/2013	Nghị quyết Đại hội cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2012
06	06/NQ-HĐQT	13/08/2013	Thông qua Đơn giá tiền lương công ty năm 2013
07	07/NQ-HĐQT	26/08/2013	Thông qua việc ban hành Quy chế trả lương, thưởng trong Công ty
08	08/NQ-HĐQT	09/10/2013	Thông qua việc tăng lương cho công nhân trực tiếp LĐSX tại Công ty đã ký HĐLĐ xác định thời hạn từ 1 năm trở lên :500.000 đồng/người/Tháng
09	09/NQ-HĐQT	20/11/2013	Thông qua Quỹ Tiền lương kế hoạch của viên chức quản lý và thủ lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách năm 2013
10	10/NQ-HĐQT	20/11/2013	Thông qua hủy bỏ quyết định tại NQ 06 về ĐGTL năm 2013. Xây dựng lại Đơn giá tiền lương áp dụng đối với người lao động làm việc tại công ty năm 2013 theo NĐ 50 mới của CP ban hành 2013
11	11/NQ-HĐQT	21/11/2013	Thông qua việc chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2013

2. Ban Kiểm soát :**2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :**

- Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2009-2014 vẫn như cũ không thay đổi nhân sự bao gồm 03 thành viên đều là cổ đông làm việc tại Công ty.

- Ban Kiểm soát không chịu bất kỳ ảnh hưởng hoặc áp lực nào từ Ban điều hành Công ty, nhờ vậy hoạt động của Công ty đã trở nên minh bạch hơn, lợi ích chính đáng của các cổ đông đã được bảo vệ tốt hơn, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban kiểm soát :

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
01	Vũ Thị Huế	TBKS	7.008	0,21%
02	Hoàng Văn Thao	TV.BKS	15.916	0,47%
03	Trịnh Văn Tú	TV.BKS	3.954	0,12%

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Theo dõi giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành về tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2013 đề ra và nghị quyết các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ: Điều lệ, quy chế trong mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra tính chính xác của các số liệu ghi trên báo cáo tài chính do phòng kế toán lập, thẩm định số liệu báo cáo định kỳ và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định.

- Kiểm tra giám sát việc lập chứng từ, hạch toán kế toán theo quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành.

- Tham gia điều đản các phiên họp của HĐQT, nghe và tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung họp của HĐQT.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành :**3.1 Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác :**

Thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế lương thưởng của Công ty đã ban hành và nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 quyết định.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ, cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng....)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Đức Tài	CT.HĐQT -TGD Cty	141.300	4,16%	204.608	6,02%	Mua vào
02	Lê Huy Hữu Hiệp	PTGD	18.470	0,54%	98.078	2,88%	Mua vào
03	Phạm Thị Thu Hà	PTGD	65.249	1,92%	170.481	5,01%	Mua vào

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt việc quản trị theo các quy định của pháp luật, nhờ vậy mà đã từng bước khắc phục được những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế suy thoái kéo dài, tạo niềm tin cho người lao động và làm tiền đề cho việc phát triển Công ty.

VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN :**1. Ý kiến Kiểm Toán :****Số 98/14/BCKT/TC****BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Về báo cáo tài chính của công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

Kính gửi : Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu, được lập ngày 20/03/2014 từ trang 7 đến trang 30, bao gồm : Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính .

Trách nhiệm của Ban Giám Đốc :

Ban Tổng Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm Toán Viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

GIÁM ĐỐC

Đã ký

Lê Hồng Tư

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0655-2013-127-1

Thay mặt và đại diện cho công ty TNHH Kiểm Toán Vũng Tàu
Vũng Tàu, ngày 29/03/2014

KIỂM TOÁN VIÊN

Đã ký

Lê Thị Hồng Anh

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0889-2013-127-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bao gồm : Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên website : cayxanhvungtau.com, được công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán và thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (đã công bố thông tin trên trang điện tử của UBCKNN) và được lưu tại trụ sở chính của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐỨC TÀI

11/11/11